**KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024-2025**

MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 4

 Thời gian làm bài : 40’

|  |  |
| --- | --- |
| Trường Tiểu học Phả Lễ  |  |
| Lớp: 4  |  |
| Họ và tên :  | - GV chấm |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Điểm | Nhận xét của giáo viên

|  |
| --- |
|  |

 |

**I. Đọc thầm và làm bài tập: (7 điểm)**

**Cây sồi và cây sậy**

Trong khu rừng nọ có một cây sồi cao lớn sừng sững đứng ngay bên bờ một dòng sông. Hằng ngày, nó khinh khỉnh nhìn đám sậy bé nhỏ, yếu ớt, thấp chùn dưới chân mình.

Một hôm, trời bỗng nổi trận cuồng phong dữ dội. Cây sồi bị bão thổi bật gốc, đổ xuống sông. Nó bị cuốn theo dòng nước đỏ ngầu phù sa. Thấy những cây sậy vẫn tươi xanh hiên ngang đứng trên bờ, mặc cho gió mưa đảo điên. Quá đỗi ngạc nhiên, cây sồi bèn cất tiếng hỏi:

- Anh sậy ơi, sao anh nhỏ bé, yếu ớt thế kia mà không bị bão thổi đổ? Còn tôi to lớn thế này lại bị bật cả gốc, bị cuốn trôi theo dòng nước?

Cây sậy trả lời:

- Tuy anh cao lớn nhưng đứng một mình. Tôi tuy nhỏ bé, yếu ớt nhưng luôn luôn có bạn bè đứng bên cạnh tôi. Chúng tôi dựa vào nhau để chống lại gió bão, nên gió bão dù mạnh tới đâu cũng chẳng thể thổi đổ được chúng tôi.

Nghe vậy, cây sồi ngậm ngùi, xấu hổ. Nó không còn dám coi thường cây sậy bé nhỏ yếu ớt nữa.

*Theo Truyện ngụ ngôn nước ngoài*

**Dựa vào nội dung đoạn văn trên, em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng và làm theo yêu cầu:**

**Câu 1. (M1-0,5 điểm)** **Cây sồi là loại cây như thế nào?**

A. Cao lớn sừng sững.

B. Nhỏ bé mảnh mai.

C. Cây leo thân mềm.

D. Cây gỗ quý hiếm.

**Câu 2. (M1-0.5 điểm)** **Cây sồi ngạc nhiên vì điều gì?**

A. Cây sậy vẫn xanh tươi, hiên ngang đứng thẳng mặc cho mưa bão.

B. Sậy bị bão thổi đổ xuống sông, còn sồi không bị gì.

C. Cây sậy đổ rạp bị vùi dập.

D. Sậy cũng bị cuốn theo dòng nước.

**Câu 3.** **(M2-0,5 điểm)** **Tại sao cây sồi xem thường cây sậy?**

A. Vì sồi thấy mình vĩ đại.

B. Vì sồi cậy mình cao to còn sậy nhỏ bé, yếu ớt.

C. Vì sồi trên bờ còn sậy dưới nước.

D. Vì sồi thấy mình quan trọng hơn sậy.

**Câu 4. (M2-0.5 điểm)** **Tại sao cây sồi ngậm ngùi xấu hổ, không dám coi thường cây sậy nữa?**

A. Vì cây sồi bị bão thổi đổ xuống sông, trôi theo dòng nước.

B. Vì cây sậy không bị mưa bão thổi đổ cuốn trôi.

C. Vì sồi hiểu được sức mạnh đoàn kết của những cây sậy bé nhỏ.

D. Vì sồi thấy sậy không kiêng nể mình.

**Câu 5. (M3-1 điểm)** **Qua câu chuyện “Cây sồi và cây sậy”, em rút ra được bài học gì?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Câu 6:** **(M1- 1 điểm)Dòng nào dưới đây gồm các động từ?**

A. thổi, đứng, cuốn trôi.

B. sừng sững, khinh khỉnh, ngậm ngùi.

C. đảo điên, bé nhỏ, luôn luôn.

D. tươi xanh, đảo điên, luôn lu

**Câu 7: (M2-1 điểm) Nhóm từ nào sau đây không phải là danh từ?**

A. cây sồi, nắng, Hải Phòng, đêm.

B. sông, núi, biển, trường học.

C. thổi, sặc sỡ, thơm mát, ngủ.

D. bão, gió, lũ lụt, hạn hán.

**Câu 8**: (**M2**-1đ) Viết lại tính từ có trong câu sau: ***“Những làn mây trôi nhẹ nhàng hơn. Các loài hoa nghe tiếng hót trong suốt của họa mi chợt bừng giấc, xòe những cánh hoa đẹp, bày đủ các màu sắc xanh tươi.”***?

**Tính từ:** ……………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………...

**Câu 9:** (**M3**-1đ) Viết 4 đến 5 câu miêu tả sân trường trong giờ ra chơi trong đó có sử dụng biện pháp nhân hóa.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024-2025**

MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 4

 Thời gian làm bài : 40’

|  |  |
| --- | --- |
| Trường Tiểu học Phả Lễ  |  |
| Lớp: 4  |  |
| Họ và tên :  | - GV chấm |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Điểm | Nhận xét của giáo viên

|  |
| --- |
|  |

 |

**II. Phần kiểm tra viết (10 điểm)**

**2*.* Tập làm văn** (8 điểm) - (2 điểm chính tả)

**Đề bài :** Viết bài văn tả một con vật em từng nuôi hoặc từng nhìn thấy và có ấn tượng đặc biệt *(Kết bài theo kiểu mở rộng).*

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TIẾNG VIỆT**

**A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)**

**I. Đọc thành tiếng (3 điểm)**

- Đọc các bài tập đọc trong tuần (từ tuần 10 đến tuần 17)

+ Đọc to, rõ ràng, trôi chảy, đảm bảo tốc độ đọc: 2 điểm

+ Trả lời được câu hỏi trong bài đọc: 1 điểm.

**II.** **Đọc thầm và làm bài tập (7 điểm)**

**Câu 1 (0,5 điểm): A**

**Câu 2 (0,5 điểm): A**

**Câu 3 (0,5 điểm): B**

**Câu 4 (0,5 điểm): C**

**Câu 5 (1 điểm):**

Đoàn kết là sức mạnh giúp chiến thắng những thử thách to lớn.

Không nên coi thường những người bé nhỏ, yếu đuối hơn chúng ta.

**Câu 6 (1 điểm): A**

**Câu 7** (**1 điểm**): **C**

**Câu 8** (**1 điểm**): **Tính từ**: nhẹ nhàng, trong suốt, đẹp, xanh tươi.

**Câu 9 (1 điểm):** HS viết đúng theo yêu cầu.

**B. KIỂM TRA VIẾT: (10 ĐIỂM)**

**1. Chính tả (2 điểm)**

+ Viết đúng kiểu chữ thường, cỡ nhỏ (2 điểm):

+ Viết sai 5 lỗi trừ 1 điểm.

**2. Viết (8 điểm)**

+ Mở bài: Giới thiệu được con vật yêu thích mà em muốn tả (1,5 điểm)

+ Thân bài: Tả được đặc điểm của con vật và các hoạt động đặc trưng của con vật đó. Biết sử dụng các biện pháp so sánh, nhân hóa để miêu tả con vật. (4,5 điểm)

+ Kết bài: Nêu được tình cảm, cảm xúc với con vật nuôi (2 điểm)

- Tùy từng mức độ bài viết trừ điểm.